

THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG DẠY HỌC TÍCH HỢP CHO GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Trần Bá Hưng

Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng
Email: tranhungntqd@gmail.com

Article history

Received: 12/8/2021

Accepted: 18/11/2021

Published: 05/12/2021

Keywords

Training, integrated teaching skills, lecturers, social sciences and humanities, military officer schools

ABSTRACT

Integrative teaching skills are an important factor that determines the integrated teaching activities of humanities and social science lecturers at military officer schools. However, the process of training integrated teaching skills of teachers still has limitations and inadequacies. Therefore, theoretical research on integrated teaching skills for teachers is of great significance, contributing to improving the quality of teaching social sciences and humanities at military officer schools. The study assessed the current situation of teachers' awareness about the importance of integrated teaching skills and the level of teachers' implementation of integrated teaching skills. On that basis, the author proposes measures to practice integrated teaching skills for lecturers of humanities and social sciences at military officer schools. The synchronous implementation of measures will contribute to improving the quality and effectiveness of teaching social sciences and humanities at military officer schools today.

1. Mở đầu

Trong thế kỉ XXI, dạy học tích hợp (DHTH) là một định hướng mang tính đột phá để đổi mới căn bản, toàn diện về nội dung và phương pháp giáo dục, nhằm “*dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng (KN), phát triển năng lực, tư duy sáng tạo cho người học*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013), hướng tới “*chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021), chú trọng năng lực hành động, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Nhận thức được tầm quan trọng và yêu cầu của thực tiễn hoạt động quân sự, các trường sĩ quan quân đội (TSQQĐ) đã tiến hành đổi mới đồng bộ, hệ thống và toàn diện thông qua việc nghiên cứu, vận dụng quan điểm sư phạm tích hợp vào dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXXH&NV). Để tổ chức dạy học các môn KHXXH&NV theo quan điểm sư phạm tích hợp có hiệu quả đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải tích cực, chủ động rèn luyện KN dạy học, đặc biệt là kỹ năng dạy học tích hợp (KNDHTH). Đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả quá trình dạy học và nghiên cứu khoa học của giảng viên ở các TSQQĐ hiện nay.

Đã có một số công trình nghiên cứu về DHTH của các tác giả như Nguyễn Thị Nhân (2015), Trinh và cộng sự (2020), Lê Thị Thịnh và Lê Huy Tùng (2016), Phạm Hồng Quân (2019), Đỗ Hương Trà (2015), Trần Trung Ninh và cộng sự (2016),... Dựa trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn đó, bài báo làm rõ KNDHTH của giảng viên KHXXH&NV nhằm mục đích đánh giá đúng thực trạng và làm cơ sở đề xuất các giải pháp rèn luyện KNDHTH cho giảng viên KHXXH&NV ở các TSQQĐ hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lí luận về rèn luyện kỹ năng dạy học tích hợp

Theo Từ điển Giáo dục học: “*Luyện tập là hoạt động lặp đi lặp lại nhiều lần những thao tác, hành động nhất định nhằm hình thành và củng cố những KN, kĩ xảo cần thiết*”, còn “*DHTH là hành động liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực khác nhau trong kế hoạch dạy học*” (Vũ Văn Tào và cộng sự, 2001). Tiếp cận theo góc độ này thì KNDHTH là khả năng của giảng viên thực hiện một loạt các thao tác phức tạp của một hay nhiều tình huống dạy học nhằm liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực khác nhau trong kế hoạch dạy học trên cơ sở đó để thiết kế, tổ chức, hướng dẫn người học huy động tổng hợp kiến thức, KN thuộc nhiều môn học khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ cụ thể của quá trình dạy học. Từ đó, giúp người học hình thành các kiến thức, KN mới, hình thành và phát triển các năng lực mới đặc biệt là năng lực giải quyết vấn đề và năng lực ứng dụng thực tiễn. Theo Từ điển tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ: “*Rèn*

luyện là luyện tập nhiều lần trong thực tế để đạt được những phẩm chất hay trình độ vững vàng” (Hoàng Phê, 1992). Cách tiếp cận trên cho thấy, rèn luyện KNDHTH chính là quá trình tổ chức cho giảng viên luyện tập đến mức thành thạo, vững vàng những thao tác, hành động DHTH nhằm đạt được mục tiêu đã xác định.

Thực chất rèn luyện KNDHTH là luyện tập đạt đến mức thành thạo những thao tác, hành động DHTH để tiến hành hoạt động dạy học. Để tiến hành hoạt động dạy học có hiệu quả, giảng viên cần một hệ thống các thao tác, hành động được tích hợp với nhau từ khâu chuẩn bị đến khi kết thúc hoạt động dạy học. Các thao tác, hành động tích hợp đó được sử dụng hợp lý sẽ đem lại hiệu quả cho quá trình dạy học và ngược lại, nếu sử dụng không hợp lý sẽ ảnh hưởng không tốt tới kết quả dạy học.

Mục đích của rèn luyện KNDHTH cho giảng viên chính là nâng cao tay nghề sư phạm. Cụ thể, rèn luyện KNDHTH là phát triển các KNDHTH đã có lên một trình độ mới cao hơn, làm cho các KN đó ngày càng thành thạo, đồng thời bổ sung thêm những KN dạy học mới, phù hợp với thực tiễn dạy học các môn KHXH&NV hiện nay. Nội dung rèn luyện KNDHTH là toàn bộ các thao tác, hoạt động tiến hành dạy học, tập trung vào những KN như: xác định mục tiêu tích hợp, chủ đề tích hợp (CĐTH); thiết kế CĐTH; tổ chức bài học tích hợp; thiết kế đánh giá kết quả học tập sau bài học tích hợp; nghiên cứu bài học tích hợp và chuẩn bị điều kiện cho bài học tích hợp.

Con đường rèn luyện KNDHTH cho giảng viên KHXH&NV là thông qua thực hiện các nhiệm vụ GD-ĐT và nghiên cứu khoa học; tham gia các lớp tập huấn; hội thảo khoa học... Chủ thể tham gia rèn luyện KNDHTH là giảng viên và các lực lượng sư phạm trong nhà trường với sự tham gia tích cực, tự giác, chủ động của giảng viên KHXH&NV. Đối tượng rèn luyện chính là hệ thống KNDHTH cần hoàn thiện và phát triển cho giảng viên để đáp ứng với yêu cầu nghề nghiệp của giảng viên KHXH&NV trong các TSQQĐ hiện nay.

Hệ thống KNDHTH bao gồm:

- *KN xác định mục tiêu, loại hình, CĐTH.* KN này thể hiện ở việc giảng viên biết xác định mục tiêu ở từng bài học/chủ đề cụ thể, mục tiêu đó phải phù hợp với trình độ của từng đối tượng. Để xây dựng được mục tiêu tích hợp đòi hỏi giảng viên phải nắm được toàn bộ nội dung chương trình môn học, phát hiện được các nội dung có thể tích hợp. Đồng thời, giảng viên phải nắm được mục tiêu của bài dạy về cả kiến thức, KN và thái độ; nắm được các dạng hoạt động cụ thể để xác định được các mục tiêu tích hợp và đưa ra các loại hình tích hợp phù hợp với bài học/CĐTH.

- *KN thiết kế CĐTH.* Đây là KN rất quan trọng vì thiết kế CĐTH được thể hiện về cả nội dung, phương pháp và dự kiến các tình huống trong dạy học. *Thứ nhất*, làm rõ những hoạt động học tập của học viên (HV), các sản phẩm cần đạt hay kiến thức môn học, liên môn có thể diễn ra trong CĐTH, ý nghĩa và yêu cầu cần HV đạt được của hoạt động đó. *Thứ hai*, xây dựng các hoạt động cụ thể để HV tham gia tìm hiểu bài học, tìm kiếm tài liệu, tạo sản phẩm,... từ đó giúp HV lĩnh hội kiến thức. *Thứ ba*, dự kiến các tình huống sư phạm và phương pháp giải quyết các tình huống đó có thể diễn ra trong khi thực hiện CĐTH (hay cần dự kiến một số tình huống mang tính chất gợi mở cho HV để bài giảng mang lại dấu ấn giúp cho HV hiểu sâu hơn). *Thứ tư*, dự kiến tổ chức dạy học CĐTH sau khi nắm bắt được các thông tin cụ thể như: tình hình HV, lựa chọn phương pháp dạy học hợp lý, lựa chọn phương tiện dạy học cụ thể.

- *KN tổ chức bài học tích hợp.* Dựa vào kiến thức trọng tâm của CĐTH, giảng viên lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng hoạt động cụ thể. Giao nhiệm vụ và điều khiển quá trình học tập của nhóm HV hoặc từng cá nhân HV. Linh hoạt, sáng tạo, đảm bảo thời gian thực hiện nhiệm vụ học tập của HV, bao quát cách thể hiện hay lĩnh hội kiến thức của các nhóm HV hay cá nhân HV để kịp thời hỗ trợ vướng mắc. Điều hành HV thực hiện nhiệm vụ học tập và xử lý tình huống sư phạm diễn ra kịp thời, hiệu quả và nhận xét, đánh giá các kết quả đạt được của HV.

- *KN thiết kế đánh giá kết quả tập sau bài học tích hợp.* Thiết kế, xây dựng công cụ đánh giá HV dựa trên kết quả đạt được của HV trong từng hoạt động, từng phần công việc được giao và sản phẩm cuối cùng; cần đánh giá đúng năng lực, khả năng vận dụng kiến thức và đảm bảo tính khách quan, chính xác trong đánh giá. Phương pháp đánh giá HV có thể sử dụng nhiều cách thức như: định kì, thường xuyên,... với nhiều hình thức phù hợp với từng cá nhân hay nhóm HV.

- *KN nghiên cứu bài học tích hợp.* Giảng viên đưa ra những định hướng xác định CĐTH, bàn luận cùng bộ môn để lên kế hoạch, kịch bản dạy học, xác định các môn học liên quan đến chủ đề để định hướng phối hợp với giảng viên các môn có tính chất tương đồng, thực hiện việc tổ chức giảng dạy, dự giờ và rút kinh nghiệm, áp dụng cho các giảng viên khác.

- *KN chuẩn bị các điều kiện cho bài học tích hợp.* Dựa vào phương pháp dạy học của từng CĐTH để định hướng cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phù hợp với bài giảng.

2.2. Thực trạng kỹ năng dạy học tích hợp của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường đại học trong quân đội hiện nay

2.2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

- Địa bàn, khách thể và thời gian khảo sát: Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là 245 giảng viên đang giảng dạy các môn KHXH&NV ở Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Lục quân 1 và Trường Sĩ quan Pháo binh. Thời điểm khảo sát: tháng 12/2020.

- Phương pháp khảo sát: + Phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp được thực hiện bằng bảng hỏi. Bảng hỏi gồm hai phần: phần 1 là những câu hỏi nhằm đánh giá nhận thức của giảng viên về tầm quan trọng của KNDHHTH; phần 2 bao gồm những câu hỏi đánh giá về mức độ thực hiện KNDHHTH của giảng viên; + Phương pháp xử lý dữ liệu: với các dữ liệu thu được, chúng tôi tiến hành phân tích, tổng hợp và xử lý bằng phương pháp thống kê trong khoa học giáo dục với sự hỗ trợ của phần mềm SPSS.

- Mẫu khảo sát được chọn theo tiêu chí như: nhận thức về tầm quan trọng của KNDHHTH và mức độ thực hiện KNDHHTH của giảng viên. Tổng số phiếu phát ra cho giảng viên là 245, số phiếu thu về sau khi sàng lọc tính hợp lệ là 240. Mẫu và các tham số nghiên cứu được trình bày ở các bảng và biểu đồ trong bài viết.

2.2.2. Kết quả khảo sát

- Thực trạng nhận thức về KNDHHTH

Bảng. Nhận thức của giảng viên về tầm quan trọng của KNDHHTH

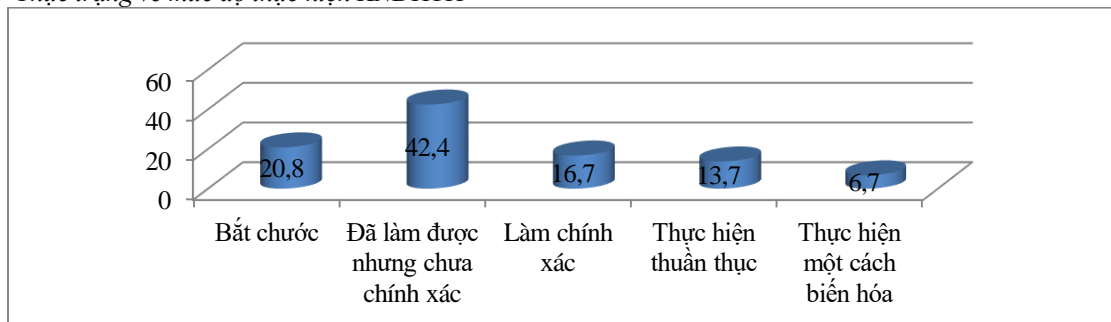
TT	KNDHHTH	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	KN xác định mục tiêu, loại hình, CĐTH	2,2083	,90652	3
2	KN thiết kế CĐTH	3,2583	1,14125	1
3	KN tổ chức bài học tích hợp	3,2000	1,42369	2
4	KN thiết kế đánh giá kết quả học tập sau bài học tích hợp	2,1167	,88102	4
5	KN nghiên cứu bài học tích hợp	2,0583	1,17606	5
6	KN chuẩn bị các điều kiện cho bài học tích hợp	1,9917	,70408	6

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát cho thấy, nhận thức của giảng viên về tầm quan trọng của KNDHHTH có ĐTB tương đối đồng nhất, mức đánh giá nằm trong khoảng $1,9 \leq \text{ĐTB} \leq 3,3$. Trong đó, đa số giảng viên được hỏi cho rằng KN xác định mục tiêu, loại hình, CĐTH (ĐTB = 2,2) xếp thứ 3; KN thiết kế CĐTH (ĐTB = 3,25) xếp thứ 1; KN tổ chức bài học tích hợp (ĐTB = 3,2) xếp thứ 2; KN thiết kế đánh giá kết quả học tập sau bài học tích hợp (ĐTB = 2,1) xếp thứ 4; KN nghiên cứu bài học tích hợp (ĐTB = 2,05) xếp thứ 5; KN chuẩn bị các điều kiện cho bài học tích hợp (ĐTB = 1,99) xếp thứ 6. Như vậy, đa số giảng viên đều nhận thức được vai trò quan trọng của các KNDHHTH. Tuy nhiên, thực tế còn không ít giảng viên chưa thoát khỏi cách dạy học “truyền thụ một chiều”, chưa thật sự quan tâm đến vận dụng các lý thuyết dạy học hiện đại như DHTH trong quá trình dạy học các môn KHXH&NV.

Qua trao đổi với giảng viên ở Trường Sĩ quan Chính trị và Trường Sĩ quan Lục quân 1 về những khó khăn trong rèn luyện KNDHHTH, đa số đều cho rằng: thời gian để chuẩn bị CĐTH nhiều; sự kết hợp giữa giảng viên các bộ môn liên quan chưa chặt chẽ; thực hiện các CĐTH chưa được thường xuyên, liên tục. Vì vậy, để rèn luyện KNDHHTH cho giảng viên KHXH&NV ở các TSQQĐ cần phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ngay từ đầu năm học, kì học; xác định CĐTH trong chương trình, nội dung dạy học; chuẩn bị nguồn học liệu, cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ môn có kiến thức liên quan để quá trình dạy học đạt được mục tiêu xác định.

- Thực trạng về mức độ thực hiện KNDHHTH



Biểu đồ. Mức độ thực hiện các KNDHHTH của giảng viên

Biểu đồ trên cho thấy, khi được hỏi về KNDHTH hiện tại của bản thân, đa số giảng viên đều nhận định rằng đã thực hiện được một vài KNDHTH nhất định nhờ vào quá trình tập huấn, tham gia hội thảo khoa học, cuộc thi giảng viên giỏi hằng năm do các nhà trường tổ chức, tuy nhiên cũng chỉ dừng ở mức bắt buộc (chiếm 20,8%); đã làm được (nhưng chưa rõ ràng và chính xác) chiếm 42,5%; ở mức độ sử dụng KNDHTH một cách thuần thục chiếm 13,3% và thực hiện một cách biến hóa chỉ một bộ phận nhỏ giảng viên thực hiện được chiếm 6,7%. Nhìn chung, giảng viên đã lĩnh hội được lí thuyết về DHTH nhưng trong quá trình vận dụng, thực hiện vẫn còn lúng túng trong KN xác định mục tiêu, CĐTH và KN thiết kế CĐTH. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả trên là do thực hành DHTH còn ít, một số giảng viên lớn tuổi ngại va chạm với việc đổi mới và thiếu thốn về cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu DHTH của mỗi nhà trường. Vì vậy, để rèn luyện KNDHTH cho giảng viên KHXH&NV có hiệu quả, các TSQQĐ cần có kế hoạch và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện của từng nhà trường.

2.2.3. Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng dạy học tích hợp của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sư phạm quân đội hiện nay

Rèn luyện KNDHTH chính là quá trình tổ chức cho giảng viên luyện tập đến mức thành thạo những thao tác, hành động DHTH nhằm đạt được mục tiêu đã xác định. Trên cơ sở phân tích hệ thống các KNDHTH và thực trạng rèn luyện KNDHTH ở các TSQQĐ thời gian qua, để nâng cao được chất lượng, hiệu quả hoạt động này thì cần tập trung thực hiện tốt một số biện pháp sau:

- Nâng cao nhận thức cho giảng viên về sự cần thiết phải tiến hành DHTH, nhất là các KNDHTH thông qua con đường tự học, tự rèn luyện của giảng viên

Tự học, tự rèn luyện là hình thức bồi dưỡng ít tốn kém, không nhất thiết phải tập trung một nơi để tập huấn, có thể học mọi lúc, mọi nơi phù hợp với quỹ thời gian của mỗi giảng viên, nhất là khi có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin như hiện nay. Cách này phát huy cao độ tính tự giác, phát triển năng lực tự học, năng lực làm việc độc lập với tài liệu. Đây là một trong những năng lực cần thiết để định hướng học tập suốt đời của mỗi giảng viên. Tuy nhiên, tính chất sôi động, làm rõ vấn đề trong thời gian ngắn sẽ không bằng được hình thức bồi dưỡng tập trung, do vậy nếu bản thân giảng viên không tự giác sẽ không đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Để hoạt động tự học, tự rèn luyện có hiệu quả đòi hỏi giảng viên phải tích cực, chủ động tìm hiểu về tích hợp, DHTH, quy trình thiết kế CĐTH; tự tìm hiểu về KNDHTH, tổ chức DHTH các môn KHXH&NV trong các tài liệu, các nghiên cứu của các tác giả trong nước và thế giới. Giảng viên hiểu về DHTH, nhất là KNDHTH, chủ yếu thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn, tự học là chính. Do đó, bên cạnh việc giúp giảng viên hiểu sâu kiến thức còn góp phần rèn luyện khả năng tự học, vận dụng những kiến thức vào thực tiễn dạy học, từ đó ngày càng hoàn thiện KNDHTH và nâng cao chất lượng dạy học.

- Rèn luyện KNDHTH cho giảng viên KHXH&NV thông qua rèn KN thiết kế CĐTH

Đây là KN rất quan trọng vì thiết kế CĐTH được thể hiện về cả nội dung, phương pháp và dự kiến các tình huống trong dạy học. Rèn luyện KN thiết kế CĐTH sẽ giúp giảng viên hiểu rõ hơn về cách thức thiết kế một CĐTH, cần thực hiện theo 2 bước: *Bước 1*, rà soát nội dung chương trình các môn KHXH&NV, tổ chức cho giảng viên tìm kiếm những nội dung có mối liên hệ với nhau để đề xuất CĐTH. Giảng viên phải đề xuất được mức độ, nội dung tích hợp của CĐTH phù hợp với số tiết dạy theo phân phối của chương trình giảng dạy của nhà trường, sau đó thảo luận với các thành viên khác nhằm góp ý, sửa chữa và hoàn thiện tạo nên một bản thống nhất trong bộ môn; *Bước 2*, tổ chức xây dựng chi tiết nội dung liên quan đến CĐTH như: lí do chọn CĐTH, các vấn đề cần giải quyết, nội dung và mục tiêu cần đạt. Làm rõ những hoạt động học tập của HV, các sản phẩm cần đạt hay kiến thức môn học, liên môn có thể diễn ra trong CĐTH, ý nghĩa và yêu cầu cần HV đạt được của hoạt động đó. Thiết kế các hoạt động cụ thể để HV tham gia tìm hiểu bài học, tìm kiếm tài liệu, tạo sản phẩm,... từ đó giúp HV lĩnh hội kiến thức mới. Dự kiến các tình huống sư phạm và phương pháp để giải quyết các tình huống. Dự kiến tổ chức dạy học CĐTH sau khi nắm bắt được các thông tin cụ thể như: trình độ nhận thức của HV, lựa chọn phương pháp, phương tiện dạy học hợp lí, cụ thể.

- Rèn luyện KN tổ chức DHTH các môn KHXH&NV cho giảng viên thông qua hoạt động trải nghiệm

Tại các TSQQĐ, hoạt động trải nghiệm giúp giảng viên bộc lộ khả năng, sở trường, chủ động sáng tạo, tích cực và độc lập trong quá trình chiếm lĩnh tri thức. Hoạt động trải nghiệm càng được tổ chức tốt, càng thúc đẩy quá trình tự học, nâng cao trình độ của giảng viên. Giảng viên ngày càng vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, thành thực trong việc vận dụng các phương pháp, phương tiện, kĩ thuật dạy học hiện đại. Đối với các TSQQĐ hiện nay, việc tập huấn cho giảng viên thường bị bó hẹp bởi thời lượng cho tập huấn rất ngắn. Do đó, để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn KHXH&NV thì nên tổ chức cho giảng viên tham gia các hoạt động trải nghiệm, có thể sử dụng một trong các hình thức như: thông qua các đợt sinh hoạt cụm chuyên môn hoặc hội thảo khoa học cấp khoa chuyên ngành (khoảng 5-7 trường), đây là hoạt động được tổ chức thường xuyên ở các TSQQĐ hiện nay. Các trường tổ

chức sinh hoạt chuyên môn cần định hướng giảng dạy, nghiên cứu theo hướng các CĐTH và mỗi đơn vị sẽ trình bày sản phẩm của trường mình. Cuối cùng, sau khi đã được góp ý, chỉnh sửa thì được tổng hợp thành bộ tài liệu dùng chung cho toàn cụm. Đối với hình thức này, các KNDHHTH của giảng viên được rèn luyện thông qua việc học hỏi từ đồng nghiệp, việc làm thực tế của bản thân, từ đó ngày càng nâng cao trình độ của mỗi giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy các môn KHXH&NV; Thông qua các hội thi giảng viên giỏi cấp nhà trường, cấp Bộ hoặc hội thi giảng dạy chính trị giỏi cấp toàn quân; Tuyên truyền viên; Báo cáo viên toàn quân. Đây là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn và đạt hiệu quả cao trong việc rèn luyện KNDHHTH. Do vậy, tổ chức cho giảng viên tham gia là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của giảng viên và nhà trường. Thông qua hình thức này, bản thân mỗi giảng viên luôn phải rèn luyện các KNDHHTH một cách nghiêm túc, liên tục, không ngừng phát huy khả năng phân tích, linh hoạt, nắm được kiến thức, KN của các môn học, các lĩnh vực liên quan đến chủ CĐTH nhằm hoàn thiện các KN xây dựng, giảng dạy các CĐTH.

- Rèn KN nghiên cứu CĐTH qua sinh hoạt bộ môn theo hướng nghiên cứu bài học

Biện pháp này sẽ giúp cho giảng viên xác định, thiết kế các CĐTH, rút kinh nghiệm thiết kế và tổ chức CĐTH; dự kiến phương án phối hợp giữa giảng viên các môn học trong DHTH. Để thực hiện tốt biện pháp này cần thực hiện 5 bước sau: *Bước 1:* Xác định CĐTH, mục tiêu cần đạt của CĐTH, phân công nhiệm vụ cho mỗi người trong bộ môn; *Bước 2:* Hoàn thiện CĐTH bằng cách kết nối các kết quả nghiên cứu về nội dung tích hợp của mỗi giảng viên. Ở đây, cần phân công 1 giảng viên tổng hợp các kết quả đó, các giảng viên còn lại góp ý hoàn thiện; *Bước 3:* Phân công 1 giảng viên thực hiện giảng dạy trên lớp, các thành viên khác dự giờ, theo dõi. Ở đây, giảng viên dự giờ sẽ quan tâm từng HV để thấy được những khó khăn mà HV gặp phải khi học tập các CĐTH; *Bước 4:* Tổng hợp, phân tích kết quả việc dạy CĐTH thực tế, ở đây cần phân tích những khó khăn của HV mà giảng viên dự giờ thấy được để cải tiến phương pháp dạy học, nội dung, mục tiêu của CĐTH,...; *Bước 5:* Kết luận và nhân rộng CĐTH cho toàn thể các thành viên của bộ môn để thực hiện giảng dạy cho các đối tượng khác trong nhà trường.

3. Kết luận

DHTH là xu hướng mới trong dạy học ở đại học nói chung, dạy học các môn KHXH&NV ở các TSQQĐ nói riêng. Để đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa quá trình GD-ĐT ở các TSQQĐ, đòi hỏi đội ngũ giảng viên KHXH&NV phải không ngừng hoàn thiện các KN dạy học, trong đó có KNDHHTH. Do vậy, các TSQQĐ cần tiến hành đồng bộ các biện pháp, từ thay đổi nhận thức đến rèn KN thiết kế CĐTH thông qua hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt bộ môn theo hướng nghiên cứu bài học. Những biện pháp bồi dưỡng, rèn luyện KNDHHTH cho giảng viên KHXH&NV ở các TSQQĐ được đề xuất ở trên là một thể thống nhất, trực tiếp hình thành, phát triển vững chắc KNDHHTH cho đội ngũ giảng viên, qua đó nâng cao chất lượng dạy học các môn KHXH&NV ở các TSQQĐ hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đỗ Hương Trà (chủ biên, 2015). *Dạy học tích hợp - Phát triển năng lực học sinh.* NXB Đại học Sư phạm.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2003). *Từ điển tiếng Việt.* NXB Đà Nẵng.
- Lê Thị Thịnh, Lê Huy Tùng (2016). Một số biện pháp nâng cao năng lực dạy học tích hợp cho đội ngũ giảng viên dạy nghề Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Thanh Hóa. *Tạp chí Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 129, 80-83.
- Nguyễn Thị Nhân (2015). *Rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên đại học sư phạm theo tiếp cận linh hoạt trong thực tập sư phạm.* Luận án tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Phạm Hồng Quân (2019). Bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp cho giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường đại học trong quân đội hiện nay. *Tạp chí Giáo dục*, 450, 24-28.
- Trần Trung Ninh, Phạm Thị Bình, Nguyễn Quỳnh Chi (2016). Thực trạng đào tạo giáo viên dạy học tích hợp các môn khoa học tự nhiên ở một số trường đại học sư phạm. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 10*, 65-67.
- Trinh, L. T., Nguyen, K. T. D., & Phan, G. N. T. (2020). Designing integrated teaching project for argumentative texts in 11th grade philology curriculum. *Vietnam Journal of Education*, 4(2), 17-24. <https://doi.org/10.52296/vje.2020.15>
- Vũ Văn Tảo, Bùi Hiền, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh (2001). *Từ điển Giáo dục học.* NXB Từ điển Bách khoa.